

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH Đ - TỈNH BẾN TR**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 96 /2018/HNGĐ-ST

Ngày: 29 – 11 -2018

Về việc: “ Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH Đ, TỈNH BẾN TR**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Tấn Thọ.
2. Ông Võ Văn Minh.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thành Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tr.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tr tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử của Toà án nhân dân huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tr xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 263/2018/TLST- HNGĐ, ngày 08 tháng 06 năm 2018 về việc “ Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 103/2018/QĐST- HNGĐ ngày 12/11/2011, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp 7, xã Thạnh Ph, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tr.

Bị đơn: **Hồ Vĩnh P**, sinh năm 1975 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp 2, xã Thạnh Ph, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tr.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 19 tháng 3 năm 2018 cũng như tại phiên tòa

sơ thẩm, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị và anh P tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Ph. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống có hạnh phúc. Cuối năm 2017, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm về vấn đề tiền bạc trong quá trình vợ chồng làm ăn, buôn bán, anh P đã nhiều lần đánh chị phải nhập viện, bỏ mặc không chăm sóc khi nằm viện.

Hiện tại, chị T xác định vẫn còn thương chồng nhưng lo sợ sẽ bị anh P đánh khi vợ chồng đoàn tụ, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Hồ Hồng D, sinh ngày 01/4/2006, Nguyễn Hồ Hồng H, sinh ngày 04/08/2003.

Tại phiên tòa, chị T yêu cầu nuôi hai con chung, không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

* Tại bản tự khai ngày 17/10/2018 và tại phiên tòa hôm nay anh Hồ Vĩnh P nêu: Nguyên nhân mà anh đánh vợ xuất phát từ việc chị T chửi bới nhiều lần làm anh không kiềm chế được.

Hiện tại anh P xác định còn thương vợ, thương con mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc, chăm lo cho các con.

Đối với những nguyên nhân mà chị T nêu tại phiên tòa thì sau này anh sẽ khắc phục mong Hội đồng xét xử xem xét giải quyết cho vợ chồng hàn gắn.

** Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật và quan điểm của việc giải quyết vụ án:*

Đối với Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo. Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo các nguyên tắc xét xử theo luật định.

Các đương sự chấp hành tốt quyền, nghĩa vụ của đương sự theo luật định.

Về nội dung vụ án:

Chị T và anh P tự nguyện kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo luật định. Vì vậy, quan hệ vợ chồng giữa chị T và anh P là hợp pháp.

Qua xem xét các nguyên nhân mà chị T nêu tại phiên tòa buộc chị phải làm đơn xin ly hôn với anh P thì nhận thấy: Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị T và anh P chưa đến mức trầm trọng, vợ chồng có thể đoàn tụ và chung sống có hạnh P nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T đối với anh P.

Do không chấp nhận cho chị T được ly hôn với anh P nên các mối quan hệ về con chung không đặt ra vấn đề giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh P tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn theo luật định nên quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh P là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, chị T và anh P đều xác định tình nghĩa vợ chồng vẫn còn, cả hai vẫn còn yêu thương nhau.

[3] Xét mâu thuẫn giữa vợ chồng mà chị T trình bày tại phiên tòa chưa đến mức trầm trọng, vợ chồng có thể đoàn tụ để có cuộc sống hạnh P. Hơn nữa, trước Hội đồng xét xử anh P hứa khắc phục những khuyết mà chị T đã trình bày để vợ chồng cùng nhau xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh P.

[4] Xét yêu cầu xin được ly hôn giữa chị T và anh P là không có căn cứ được quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do yêu cầu xin ly hôn của chị T không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên các mối quan hệ về con chung, tài sản chung không đặt ra vấn đề giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội Nghị quyết quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Bác yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T xin ly hôn với anh Hồ Vĩnh P.

4/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0017971, ngày 08/06/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tr. Vậy, chị T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tr(Phòng KTNV& THA);
- VKSND huyện Bình Đ;
- Chi cục THADS huyện Bình Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Thị Loan

